

**NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I – LỚP 4 – MÔN TIẾNG VIỆT
NĂM HỌC 2024 - 2025**

Bao gồm các kiến thức đã học từ tuần 1 đến tuần 15 theo nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt.

Chủ đề: Tuổi nhỏ làm việc nhỏ, Mạnh ghép yêu thương, Những người tài trí, Những ước mơ xanh

Tiếng Việt (Đọc)	* Đọc thành tiếng Các tiêu chí: - Đọc đúng tiếng, từ - Tốc độ đọc đạt yêu cầu (75 - 80 tiếng/phút) - Ngắt nghỉ hơi đúng ở các câu dài, các cụm từ rõ nghĩa. - Nhấn giọng đúng từ ngữ, thể hiện cảm xúc qua giọng đọc. - Trả lời đúng câu hỏi do giáo viên nêu. * Đọc hiểu - Đối với văn bản thể loại truyện: Văn bản có độ dài 290 – 300 chữ - Đối với văn bản thể loại miêu tả: Văn bản có độ dài 210 – 220 chữ - Đối với văn bản thể loại thơ: Văn bản có độ dài 105 – 110 chữ - Đối với văn bản thể thông tin: Văn bản có độ dài 155 – 160 chữ Trả lời các câu hỏi trong bài: + <i>Đọc hiểu nội dung:</i> Nhận biết được 1 số chi tiết và nội dung của văn bản: dựa vào gợi ý hiểu được điều tác giả muốn nói qua văn bản. Nhận biết được chủ đề văn bản. Tóm tắt được văn bản truyện đơn giản. + <i>Đọc hiểu hình thức:</i> Nhận biết được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua hình dáng, điệu bộ, hành động, lời thoại. Nhận biết được trình tự sắp xếp các sự việc trong câu chuyện thể hiện qua cách xưng hô. Nhận biết được hình ảnh trong thơ, lời thoại trong văn bản kịch. + <i>Liên hệ, so sánh, kết nối</i> Nêu được tình cảm, suy nghĩ của bản thân sau khi đọc văn bản. Nêu được câu chuyện, bài hoặc đoạn thơ mà mình yêu thích nhất và giải thích vì sao. Nêu được cách ứng xử của bản thân nếu gặp những tình huống tương tự như tình huống của nhân vật trong tác phẩm.
-----------------------------	--

	* Luyện từ và câu + Mở rộng vốn từ: Vốn từ theo chủ điểm: MRVT Đoàn kết, MRVT Nhân hậu, MRVT Tài trí. Nghĩa của một số thành ngữ. + Luyện từ, câu Từ loại: Danh từ, động từ, tính từ: đặc điểm và chức năng. Danh từ chung, danh từ riêng: đặc điểm và chức năng. Biện pháp tu từ nhân hóa: đặc điểm và chức năng.
Tiếng Việt (Viết)	* Tập làm văn - Viết được bài văn thuật lại một sự việc đã chứng kiến (nhìn, xem) hoặc tham gia và chia sẻ suy nghĩ, tình cảm của mình về sự việc đó. - Viết được bài văn kể lại câu chuyện đã đọc, đã nghe. - Viết đoạn văn tưởng tượng dựa vào câu chuyện đã đọc, đã nghe. - Viết được đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một người gần gũi thân thiết. - Viết được đoạn văn ngắn nêu lí do vì sao mình thích câu chuyện đã học hoặc đã nghe. - Viết báo cáo thảo luận nhóm, đơn theo mẫu, thư cho người thân, bạn bè.

NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I – LỚP 4 – MÔN TOÁN
NĂM HỌC 2024 - 2025

Bao gồm các kiến thức đã học từ tuần 1 đến tuần 15 theo nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt.

Kiến thức	Yêu cầu cần đạt
Số và phép tính	- Số và cấu tạo của một số có nhiều chữ số đến lớp triệu. + Đọc, viết được các số có nhiều chữ số (đến lớp triệu). + Nhận biết được cấu tạo thập phân của một số và giá trị theo vị trí của từng chữ số trong mỗi số. + Nhận biết được số chẵn, số lẻ. + Làm quen với dãy số tự nhiên và đặc điểm. - So sánh các số + Nhận biết được cách so sánh hai số trong phạm vi lớp triệu. + Thực hiện được việc sắp xếp các số theo thứ tự (từ bé đến lớn hoặc ngược lại) trong một nhóm có không quá 4 số (trong phạm vi lớp triệu). - Làm tròn số + Làm tròn được số đến tròn chục, tròn trăm, tròn nghìn, tròn mười nghìn, tròn trăm nghìn. - Phép cộng, phép trừ + Phép cộng, phép trừ các số tự nhiên có nhiều chữ số (có nhớ không quá 3 lượt, không liên tiếp). + Vận dụng được tính chất giao hoán, tính chất kết hợp của phép cộng và quan hệ giữa phép cộng và phép trừ trong thực hành tính toán. - Phép nhân, phép chia + Tính được số trung bình cộng của hai hay nhiều số. + Phép nhân số có không quá 5 chữ số với số có 1 chữ số. + Phép chia số có không quá 5 chữ số cho số có 1 chữ số. + Vận dụng được tính chất giao hoán, tính chất kết hợp của phép nhân và mối quan hệ giữa phép nhân với phép chia trong thực hành tính toán. - Tính nhẩm + Vận dụng được tính chất của phép tính để tính nhẩm và tính bằng cách thuận tiện nhất. - Biểu thức số và biểu thức chữ

	+ Làm quen với biểu thức chứa một, hai, ba chữ và tính được giá trị của biểu thức chứa một, hai hoặc ba chữ (trường hợp đơn giản). + Vận dụng được tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng trong tính giá trị biểu thức. - Thực hành giải quyết vấn đề liên quan đến các phép tính đã học + Giải quyết vấn đề gắn với việc giải bài toán có đến hai hoặc ba bước tính: bài toán liên quan đến tìm số trung bình cộng của hai số; bài toán liên quan đến rút về đơn vị
Hình học và đo lường	* Hình học - Nhận biết được góc nhọn, góc tù, góc bẹt. - Nhận biết được hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song. * Đo lường - Biểu tượng về đại lượng và đơn vị đo đại lượng + Nhận biết được đơn vị đo khối lượng: tấn, tạ yến và quan hệ giữa các đơn vị đó với kg. + Nhận biết được đơn vị đo diện tích: dm^2, m^2 + Nhận biết được đơn vị đo thời gian: giây, thế kỉ và quan hệ giữa các đơn vị đo thời gian đã học. + Nhận biết được đơn vị đo góc: độ - Thực hành đo đại lượng + Sử dụng được một số dụng cụ thông dụng để thực hành cân, đo, đếm, xem thời gian với các đơn vị đo đã học. + Sử dụng được thước đo góc để đo các góc: 60°, 90°; 120°; 180°. - Tính toán và ước lượng với các số đo đại lượng + Thực hiện được việc chuyển đổi và tính toán với các số đo độ dài (mm, cm, dm, m, km); diện tích (cm^2, dm^2, m^2); khối lượng (kg, g, yến, tạ, tấn); dung tích (ml, l); thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tuần lễ, tháng, năm, thế kỉ); tiền Việt Nam đã học. + Thực hành việc ước lượng các kết quả đo lường trong một số trường hợp đơn giản. + Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đo độ dài, diện tích, khối lượng, dung tích, thời gian, tiền Việt Nam.
Một số yếu tố xác suất thống kê	* Một số yếu tố thống kê - Thu thập, phân loại, sắp xếp các số liệu. + Nhận biết được về dãy số liệu thống kê. + Nhận biết được cách sắp xếp dãy số liệu thống kê theo các tiêu chí cho trước. - Đọc, mô tả biểu đồ cột. Biểu diễn các số liệu vào biểu đồ cột. + Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng biểu đồ cột.

	+ Sắp xếp được số liệu vào biểu đồ cột (không yêu cầu học sinh vẽ biểu đồ). - Hình thành và giải quyết vấn đề đơn giản xuất hiện từ các số liệu và biểu đồ cột đã có. + Nêu được một số nhận xét đơn giản từ biểu đồ cột. + Tính được giá trị trung bình của các số liệu trong bảng hay biểu đồ cột. + Làm quen với việc phát hiện vấn đề hoặc quy luật đơn giản dựa trên quan sát các số liệu từ biểu đồ cột. + Giải quyết được những vấn đề đơn giản liên quan đến các số liệu thu được từ biểu đồ cột. * Một số yếu tố xác suất - Kiểm đếm được số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần) của một sự kiện.
Hoạt động thực hành và nghiệm	- Thực hành ứng dụng các kiến thức toán học vào thực tiễn và các chủ đề liên môn, chẳng hạn: + Thực hành các hoạt động liên quan đến tính toán, đo lường và ước lượng. + Thực hành thu thập, phân tích, biểu diễn các số liệu thống kê. + Thực hành mua bán, trao đổi tiền tệ.

**NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I – LỚP 4 – MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ
NĂM HỌC 2024 - 2025**

Bao gồm các kiến thức đã học từ tuần 1 đến tuần 15 theo nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt.

Chủ đề	Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Chủ đề 1: Địa phương em (Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)	Bài 3: Lịch sử và văn hoá truyền thống địa phương em	- Mô tả được một số nét về văn hóa (ví dụ: nhà ở, phong tục, tập quán, lễ hội, trang phục, âm thực,...) của địa phương. - Lựa chọn và giới thiệu được ở mức độ đơn giản một món ăn, một loại trang phục hoặc một lễ hội tiêu biểu,... ở địa phương. - Kể lại được câu chuyện về một trong số các danh nhân ở địa phương.
Chủ đề 2: Trung du và miền núi Bắc Bộ	Bài 4: Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	- Xác định được vị trí địa lí, một số địa danh tiêu biểu (ví dụ: dãy núi Hoàng Liên Sơn, đỉnh Fansipan, cao nguyên Mộc Châu, ...) của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ. - Quan sát lược đồ, tranh ảnh, mô tả được một trong những đặc điểm thiên nhiên (ví dụ: địa hình, khí hậu, sông ngòi,...) của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. - Nêu được một cách đơn giản ảnh hưởng của địa hình, khí hậu, sông ngòi đối với đời sống và sản xuất của người dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. - Đưa ra được một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai ở vùng trung du và miền núi Bắc Bộ.
	Bài 5: Đền Hùng và lễ giỗ Tổ Hùng Vương	- Xác định được vị trí của khu di tích Đền Hùng trên bản đồ hoặc lược đồ, thời gian, địa điểm tổ chức lễ giỗ Tổ Hùng Vương hiện nay.

		- Đọc sơ đồ khu di tích, xác định được một số công trình kiến trúc chính trong quần thể di tích Đền Hùng. - Sử dụng tư liệu lịch sử và văn hoá dân gian, trình bày được những nét sơ lược về lễ hội giỗ Tổ Hùng Vương. - Kể lại được một số truyền thuyết có liên quan đến Hùng Vương. - Thể hiện được niềm tự hào về truyền thống dân tộc qua lễ giỗ Tổ Hùng Vương.
Chủ đề 3: Đồng bằng Bắc Bộ	Bài 8: Thiên nhiên vùng Đồng bằng Bắc Bộ	- Xác định được vị trí địa lí của vùng đồng bằng Bắc Bộ trên bản đồ hoặc lược đồ. - Nêu được một trong những đặc điểm thiên nhiên (ví dụ: địa hình, sông ngòi,...) của vùng đồng bằng Bắc Bộ. - Trình bày được một số thuận lợi và khó khăn của địa hình, sông ngòi đối với sản xuất và đời sống ở vùng đồng bằng Bắc Bộ. - Đưa ra được một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên vùng đồng bằng Bắc Bộ.
	Bài 9: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ	- Kể được tên một số dân tộc ở vùng đồng bằng Bắc Bộ. - Nhận xét và giải thích được ở mức độ đơn giản sự phân bố dân cư ở vùng đồng bằng Bắc Bộ thông qua bản đồ hoặc lược đồ phân bố dân cư. - Mô tả được một số hoạt động sản xuất truyền thống (trồng lúa nước, nghề thủ công,...) ở đồng bằng Bắc Bộ; Mô tả được một hệ thống đê và nêu được vai trò của đê điều trong trị thủy. - Mô tả được một số nét văn hoá ở làng quê vùng đồng bằng Bắc Bộ.
	Bài 12: Thăng Long – Hà Nội	- Xác định được vị trí địa lí của Thăng Long – Hà Nội trên bản đồ hoặc lược đồ. - Phân tích được đặc điểm tự nhiên của Thăng Long thể hiện ở Chiều dài đô của Lý Công Uẩn.

		- Nêu được một số tên gọi khác của Thăng Long – Hà Nội. - Trình bày được một số nét chính về lịch sử Thăng Long – Hà Nội thông qua các tư liệu tranh ảnh, câu chuyện lịch sử về Thăng Long tứ trấn, sự tích Hồ Gươm, Hoàng Diệu chống thực dân Pháp, chuyện Hà Nội đánh Mỹ. - Sử dụng các nguồn tư liệu lịch sử và địa lí, nêu được Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục quan trọng của Việt Nam. - Thể hiện được ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống văn hoá của Thăng Long – Hà Nội.
--	--	--

NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I – LỚP 4 – MÔN KHOA HỌC
NĂM HỌC 2024 - 2025

Bao gồm các kiến thức đã học từ tuần 1 đến tuần 15 theo nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt.

Chủ đề	Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Chủ đề 1: Chất	Bài 1: Một số tính chất và vai trò của nước	- Quan sát và làm được thí nghiệm đơn giản để phát hiện ra một số tính chất và sự chuyển thể của nước. - Nêu được một số tính chất của nước (không màu, không mùi, không vị, không có hình dạng nhất định; chảy từ cao xuống thấp, chảy lan ra khắp mọi phía; thấm qua một số vật và hoà tan một số chất). - Vận dụng được tính chất của nước trong một số trường hợp đơn giản. - Liên hệ thực tế ở gia đình và địa phương về: ứng dụng một số tính chất của nước.
	Bài 2: Sự chuyển thể của nước	- Vẽ sơ đồ và sử dụng được các thuật ngữ: bay hơi, ngưng tụ, đông đặc, nóng chảy để mô tả sự chuyển thể của nước. - Vẽ được sơ đồ và ghi chú được “Vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên”.
	Bài 6: Ô nhiễm không khí và bảo vệ môi trường không khí	- Giải thích được nguyên nhân gây ra ô nhiễm không khí; sự cần thiết phải bảo vệ bầu không khí trong lành. - Thực hiện được việc làm phù hợp để bảo vệ bầu không khí trong lành và vận động những người xung quanh cùng thực hiện.
Chủ đề 2: Năng lượng	Bài 9: Ánh sáng với đời sống	- Nêu được vai trò của ánh sáng đối với sự sống. - Liên hệ được với thực tế vai trò của ánh sáng đối với sự sống. - Biết tránh ánh sáng quá mạnh chiếu vào mắt; không đọc, viết dưới ánh sáng quá yếu; thực hiện được tư thế ngồi học, khoảng cách

		đọc, viết phù hợp để bảo vệ mắt, tránh bị cận thị.
	Bài 10: Âm thanh	- Lấy được ví dụ thực tế hoặc làm thí nghiệm để minh họa các vật phát ra âm thanh đều rung động. - Nêu được dẫn chứng về âm thanh có thể truyền qua chất khí, chất lỏng, chất rắn. - So sánh được độ to của âm thanh khi lại gần hoặc ra xa nguồn âm.
	Bài 13: Sự truyền nhiệt và vật dẫn nhiệt	- Vận dụng được kiến thức nhiệt truyền từ vật nóng hơn sang vật lạnh hơn để giải thích, đưa ra cách làm vật nóng lên hay lạnh đi trong tình huống đơn giản. - Đề xuất được cách làm thí nghiệm để tìm hiểu tính dẫn nhiệt của vật (dẫn nhiệt tốt hay dẫn nhiệt kém). - Vận dụng được kiến thức về vật dẫn nhiệt tốt hoặc kém để giải thích một số hiện tượng tự nhiên; để giải quyết một số vấn đề đơn giản trong cuộc sống.
Chủ đề 3: Thực vật và động vật	Bài 15: Thực vật cần gì để sống và phát triển	- Nhận biết được các yếu tố cần cho sự sống và phát triển của thực vật (ánh sáng, không khí, nước, chất khoáng và nhiệt độ) thông qua thí nghiệm hoặc quan sát tranh ảnh. - Trình bày được thực vật có khả năng tự tổng hợp chất dinh dưỡng cần cho sự sống. - Vẽ được sơ đồ đơn giản (hoặc điền vào sơ đồ cho trước) về sự trao đổi khí, nước, chất khoáng của thực vật với môi trường.

NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I – LỚP 4 – MÔN CÔNG NGHỆ
NĂM HỌC 2024 - 2025

Bao gồm các kiến thức đã học từ tuần 1 đến tuần 15 theo nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt.

Phần	Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Công nghệ và đời sống	Bài 1: Hoa và cây cảnh quanh em	- Nêu được lợi ích của hoa và cây cảnh đối với đời sống. - Nhận biết được một số loại hoa và cây cảnh phổ biến. - Có hứng thú với việc trồng, chăm sóc và bảo vệ hoa, cây cảnh.
	Bài 2: Vật liệu, dụng cụ trồng hoa và cây cảnh trong chậu	- Nêu được lợi ích của hoa và cây cảnh đối với đời sống. - Nhận biết được một số loại hoa và cây cảnh phổ biến. - Trình bày được đặc điểm của một số loại chậu trồng hoa và cây cảnh. - Nêu được một số loại giá thể dùng để trồng hoa và cây cảnh trong chậu. - Sử dụng được một số dụng cụ trồng hoa, cây cảnh đơn giản.
	Bài 3: Gieo hạt và trồng cây hoa trong chậu	- Tóm tắt được nội dung các bước gieo hạt trong chậu. - Thực hiện được việc gieo hạt trong chậu. - Trồng được một số loại hoa trong chậu.
	Bài 5: Chăm sóc hoa, cây cảnh trong chậu	- Mô tả được các công việc chủ yếu để chăm sóc một số loại hoa và cây cảnh phổ biến. - Chăm sóc được một số loại hoa và cây cảnh trong chậu.